

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2022/HNGĐ-PT  
Ngày 15 – 12 – 2022  
Về việc yêu cầu thay đổi người  
trực tiếp nuôi con sau ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Văn Ngọt

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Thế Hồng

Ông Lê Minh Đạt

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Thu Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Kim Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 32/2022/TLPT-HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2022 về việc yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn.

Do Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 86/2022/HNGĐ-ST ngày 09 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 67/2022/QĐPT-HNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2022 giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Ông Lê Thành N, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Số xx/x, ấp xx, xã S, thành phố B, tỉnh B.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư Nguyễn Thị P – Thuộc đoàn luật sư tỉnh Bến Tre.

**- Bị đơn:** Bà Huỳnh Thị Anh T, sinh năm 1988.

Địa chỉ: ấp H, xã Đ, huyện Đ, tỉnh B.

Ông N, bà T và Luật sư P có mặt tại phiên tòa.

**- Người kháng cáo:** Bị đơn bà Huỳnh Thị Anh T.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

### Theo Bản án sơ thẩm:

*Theo đơn khởi kiện đề ngày 22/6/2022, bản tự khai, biên bản hòa giải cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn ông Lê Thành N trình bày:*

Tại Quyết định số 311/2019/QĐST-HNGĐ ngày 18/10/2019 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh B về việc công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, theo đó: Về con chung bà T là người trực tiếp nuôi con chung tên Lê Huỳnh Nhã P, sinh ngày 08/4/2014, ông N không cấp dưỡng nuôi con; vì lợi ích của con khi cần thiết một trong hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

Đến nay Lê Huỳnh Nhã P đã hơn 07 tuổi và cháu Lê Huỳnh Nhã P có nguyện vọng là muốn sống cùng với ông Lê Thành N.

Do vậy, ông Lê Thành N yêu cầu Tòa án xem xét thay đổi người trực tiếp nuôi con. Ông yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Lê Huỳnh Nhã P.

Trường hợp ông được trực tiếp nuôi con chung Lê Huỳnh Nhã P thì ông không yêu cầu bà Huỳnh Thị Anh T phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con vì ông có đủ điều kiện về kinh tế để nuôi con phát triển tốt nhất.

*Tại bản tự khai ngày 24/6/2022, các biên bản hòa giải và tại phiên tòa sơ thẩm, bị đơn bà Huỳnh Thị Anh T trình bày:*

Bà không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông N, bởi vì:

Với thiên chức của người mẹ bà đảm bảo nuôi con của bà phát triển về thể chất lẫn tinh thần tốt. Từ lúc bà và ông N ly hôn thì bà đã trực tiếp nuôi cháu P phát triển tốt được thể hiện tại Giấy khám sức khỏe của cháu 27/6/2022, cháu P là học sinh xuất sắc hai năm liền và điều này thể hiện cháu P đã có thành tích học tập tốt và nhận được nhiều Giấy khen của Trường tiểu học Vang Quới Đông nơi cháu P đang theo học cấp Giấy khen.

Về điều kiện kinh tế thì hiện tại bà có cơ sở sản xuất kinh doanh mua bán cà phê tại xã Vang Quới Đông nên thu nhập của bà đảm bảo cho việc nuôi cháu Lê Huỳnh Nhã P đầy đủ về mặt vật chất và đảm bảo cho cháu phát triển tốt về tinh thần.

Ngoài ra, cháu Lê Huỳnh Nhã P nay đã 8 tuổi, lứa tuổi cháu đang phát triển về mặt thể chất lẫn tinh thần nên rất cần thiết phải có sự chăm sóc trực tiếp từ người mẹ sẽ tốt hơn là sự chăm sóc, trông nom từ người cha.

Tại các biên bản lấy ý kiến của cháu Lê Huỳnh Nhã P thì cháu nêu muốn sống cùng với ông Lê Thành N, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại ý kiến của cháu, do cháu P còn nhỏ chưa đủ lớn để xác định yêu cầu của mình và hơn nữa trước đây khi bà và ông N còn là vợ chồng thì từ lúc sinh cháu P thì cháu đã ở chung với ông N và ông, bà nội nên rất mến bên nội cho đến khi vợ chồng ly hôn.

Sau khi hòa giải không thành, Tòa án nhân dân huyện Bình Đại đưa vụ án ra xét xử.

Tại Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 86/2022/HN-ST ngày 09 tháng 9 năm 2022, Tòa án nhân dân huyện Bình Đại quyết định:

*Căn cứ vào:*

*Khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.*

*Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;*

*Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.*

*Tuyên xử:*

*1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Thành N đối với bà Huỳnh Thị Anh T. Về việc “Yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn”.*

*2. Buộc bà Huỳnh Thị Anh T phải có nghĩa vụ giao cháu Lê Huỳnh Nhã P, sinh ngày 08 tháng 4 năm 2014 cho ông Lê Thành N trực tiếp nuôi dưỡng.*

*3. Ghi nhận ông Lê Thành N trực tiếp nuôi con chung không yêu cầu bà Huỳnh Thị Anh T phải cấp dưỡng nuôi con.*

*4. Bà Huỳnh Thị Anh T không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con mà không ai được cản trở.*

*Ông Lê Thành N trực tiếp nuôi con chung cùng các thành viên gia đình không được cản trở bà Huỳnh Thị Anh T trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.*

*Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và quyết định việc thay đổi yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.*

*Ông Lê Thành N trực tiếp nuôi con chung cùng các thành viên gia đình không được cản trở bà Huỳnh Thị Anh T trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.*

*Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và quyết định việc thay đổi yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.*

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 20/9/2022 bị đơn bà Huỳnh Thị Anh T kháng cáo. Bà T yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa Bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 86/2022/HN-ST ngày 09/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Bình Đại theo hướng không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lê Thành N, bà T yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung là cháu Lê Huỳnh Nhã P.

**Tại phiên tòa phúc thẩm:** Bà Huỳnh Thị Anh T vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Nguyên đơn ông Lê Thành N giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Các bên đương sự không thỏa thuận được về việc giải quyết vụ án.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho ông Lê Thành N trình bày: Hiện nay cháu Lê Huỳnh Nhã P đã trên 7 tuổi. Tại các biên bản lấy ý kiến của cháu P thì cháu có nguyện vọng muốn sống cùng với cha là ông Lê Thành N; hiện nay ông N có nơi ở và thu nhập ổn định. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Huỳnh Thị Anh T; giữ nguyên Bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 86/2022/HN-ST ngày 09/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Bình Đại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre phát biểu:

Về tố tụng: Người tiến hành tố tụng đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự, tuyên xử theo hướng: Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Huỳnh Thị Anh T; giữ nguyên Bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 86/2022/HN-ST ngày 09/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Bình Đại.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng. Xét kháng cáo của bị đơn bà Huỳnh Thị Anh T và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre. Hội đồng xét xử nhận định:

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Về tố tụng: Bị đơn bà Huỳnh Thị Anh T kháng cáo và thực hiện các thủ tục kháng cáo hợp lệ, trong thời hạn luật định nên được xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung:

[1] Ông Lê Thành N và bà Huỳnh Thị Anh T ly hôn theo Quyết định số 311/2019/QĐST-HNGĐ ngày 18/10/2019 của Tòa án nhân dân thành phố B. Bà T là người trực tiếp nuôi con chung là cháu Lê Huỳnh Nhã P, sinh ngày 08/4/2014. Hiện nay, cháu Lê Huỳnh Nhã P đã trên 8 tuổi và cháu có nguyện vọng muốn sống cùng với ông Lê Thành N nên ông N yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con. Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu của ông N; buộc bà T có trách nhiệm giao cháu P cho ông N nuôi dưỡng, ghi nhận việc ông N không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi con. Không đồng ý với bản án sơ thẩm, bà T kháng cáo bản án sơ thẩm yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng: không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông N để bà được tiếp tục là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Huỳnh Nhã P.

[2] Xét kháng cáo của bà Huỳnh Thị Anh T, nhận thấy:

[2.1] Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ do ông Lê Thành N và bà Huỳnh Thị Anh T cung cấp thì cả hai bên đều có nguyện vọng được nuôi con chung là cháu Lê Huỳnh Nhã P, cả hai đều có công việc và thu nhập ổn định nên đều có

điều kiện về kinh tế để đảm bảo cuộc sống vật chất cho cháu Lê Huỳnh Nhã P, hiện tại bà T đang nuôi dưỡng cháu P.

[2.2] Tuy nhiên, tại Biên bản lấy ý kiến của cháu Lê Huỳnh Nhã P vào ngày 24/6/2022, biên bản này có chữ ký, ghi họ và tên của người giám hộ cháu P là bà Huỳnh Thị Anh T, không có chữ ký của ông Lê Thành N, cháu P trình bày: “*Con muốn ở với Ba N tại vì nếu con ở với mẹ thì con bị một số vấn đề như mẹ không công bằng, mẹ không hiểu con*” (Bút lục số 24). Tại phiên tòa phúc thẩm, bà T thừa nhận có ký tên và ghi họ, tên người giám hộ cháu P vào biên bản ngày 24/6/2022. Ngoài ra, tại Biên bản lấy ý kiến của cháu Lê Huỳnh Nhã P vào ngày 05/9/2022 thì cháu P có ý kiến: “*Hiện tại cháu đang sống với mẹ Anh T nhưng cháu vẫn thích sống với cha N hơn vì ở chung với cha có nhiều người quen hơn, ông bà nội và hàng xóm quen biết. Con thấy sợ ở với ba Trung, mẹ T, con không biết ai, con không thích học ở Vang Quới Đông vì bạn ăn hiếp*” biên bản này có chữ ký, ghi họ và tên người giám hộ là bà Huỳnh Thị Anh T, ông Lê Thành N (Bút lục số 130), điều này cho thấy cháu P có mong muốn được sống cùng với ông Lê Thành N là không phải do áp lực từ ông N và gia đình theo như lời trình bày của bà T tại phiên tòa.

[2.3] Hiện tại cháu Lê Huỳnh Nhã P đã trên 7 tuổi, nên nguyện vọng của cháu P được xem xét và ghi nhận là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[2.4] Xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con của ông Lê Thành N, đồng thời buộc bà T giao cháu Lê Huỳnh Nhã P cho ông Lê Thành N trực tiếp nuôi dưỡng là có căn cứ. Kháng cáo của bà T là không có cơ sở chấp nhận.

[3] Đề nghị của người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị đơn bà Huỳnh Thị Anh T. Giữ nguyên Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 86/2022/HNGĐ-ST ngày 09 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

[6] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bà Huỳnh Thị Anh T phải nộp 300.000 đồng theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn bà Huỳnh Thị Anh T;

Giữ nguyên quyết định Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 86/2022/HNGĐ-ST ngày 09 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

Áp dụng các Điều 28, 38, 39 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Áp dụng Điều 92, Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Thành N đối với bà Huỳnh Thị Anh T về việc “Yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn”.

2. Buộc bà Huỳnh Thị Anh T phải có nghĩa vụ giao cháu Lê Huỳnh Nhã P, sinh ngày 08/4/2014 cho ông Lê Thành N trực tiếp nuôi dưỡng.

3. Ghi nhận ông Lê Thành N không yêu cầu bà Huỳnh Thị Anh T cấp dưỡng nuôi con.

4. Bà Huỳnh Thị Anh T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Ông Lê Thành N trực tiếp nuôi con chung cùng các thành viên gia đình không được cản trở bà Huỳnh Thị Anh T trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và quyết định việc thay đổi yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

5. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Huỳnh Thị Anh T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí mà ông Lê Thành N đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006109 ngày 18/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

6. Về án phí phúc thẩm: Bị đơn bà Huỳnh Thị Anh T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009413 ngày 20/9/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre. Bà T đã nộp đủ án phí phúc thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Bến Tre;
- TAND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- Các đương sự;
- Phòng KTNV&THAHS tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký tên và đóng dấu)**

**Phạm Văn Ngọt**